

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG TÂM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 03 năm 2022



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG TÂM

Địa chỉ: Số 7 Khu phố 6, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, Việt Nam

MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	1 – 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT	3 – 4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	5 – 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	8 – 9

030
C
KIỂM
RS
N.T.

110
CÔ
CỔ
ĐÔNG
NL

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG TÂM

Địa chỉ: Số 7 Khu phố 6, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đồng Tâm (dưới đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính riêng tóm tắt đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2022.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Võ Quốc Thắng	Chủ tịch
Ông Võ Văn Khuyến	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Văn Hùng	Thành viên
Ông Nguyễn Văn An	Thành viên
Bà Huỳnh Thị Hồng Thắm	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Bà Kiều Thị Tuyết Hằng	Trưởng ban
Ông Trương Tấn Vĩnh	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Nhứt Hương	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Nguyễn Văn Hùng	Tổng Giám đốc
Ông Thái Văn Anh	Giám đốc Điều hành Sản xuất (Bổ nhiệm ngày 01/04/2021)
Bà Nguyễn Thị Thu Hồng	Giám đốc Điều hành Hành chính Nhân sự (Bổ nhiệm ngày 01/04/2021)
Ông Nguyễn Văn Dư	Giám đốc Điều hành Tài chính (Bổ nhiệm ngày 01/04/2021)
Ông Đỗ Thế Phong	Giám đốc Điều hành Cung ứng (Bổ nhiệm ngày 01/04/2021)
Ông Võ Quốc Huy	Giám đốc Điều hành Kinh Doanh (Bổ nhiệm ngày 01/04/2021)
Ông Lê Minh Tâm	Giám đốc Điều hành Bất động sản (Bổ nhiệm ngày 10/05/2021)
Ông Bùi Lê Hải Nguyên	Giám đốc Điều hành Công nghệ thông tin (Bổ nhiệm ngày 25/05/2022)

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính riêng tóm tắt kèm theo của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, thành viên RSM Quốc tế.

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính riêng tóm tắt hằng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính riêng tóm tắt này, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính riêng tóm tắt hay không;
- Lập báo cáo tài chính riêng tóm tắt trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG TÂM

Địa chỉ: Số 7 Khu phố 6, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính riêng tóm tắt hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính riêng tóm tắt được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính riêng tóm tắt.

CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính riêng tóm tắt kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 03 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO

Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty đã ủy quyền cho Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính riêng tóm tắt theo Giấy ủy quyền số 38/2022/UQ-PC/CPĐT ngày 03 tháng 01 năm 2022.

Thay mặt và đại diện cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc,



Nguyễn Văn Hùng
Tổng Giám đốc

Long An, ngày 22 tháng 06 năm 2022

Số: 14/2022/KH-RSMHCM

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT****Kính gửi: Các cổ đông
Các thành viên Hội đồng Quản Trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG TÂM**

Báo cáo tài chính riêng tóm tắt kèm theo, được lập ngày 22 tháng 06 năm 2022, từ trang 5 đến trang 9, bao gồm Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 03 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2022, được trích từ báo cáo tài chính riêng (đầy đủ) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2022 của Công ty Cổ phần Đồng Tâm (dưới đây gọi tắt là "Công ty") đã được kiểm toán. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính riêng (đầy đủ) tại Báo cáo kiểm toán lập ngày 22 tháng 06 năm 2022. Báo cáo tài chính riêng (đầy đủ) và báo cáo tài chính riêng tóm tắt này không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập Báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính riêng tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính riêng tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính riêng (đầy đủ) của Công ty.

Trách nhiệm của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng tóm tắt theo các nguyên tắc về việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng tóm tắt được chấp nhận chung tại Việt Nam.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 – "Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt".

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT (TIẾP THEO)**

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng tóm tắt – được trích từ báo cáo tài chính riêng (đầy đủ) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 03 năm 2022 của Công ty Cổ phần Đồng Tâm đã được kiểm toán – đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính riêng (đầy đủ) đã được kiểm toán, phù hợp với các nguyên tắc về việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng tóm tắt được chấp nhận chung tại Việt Nam.

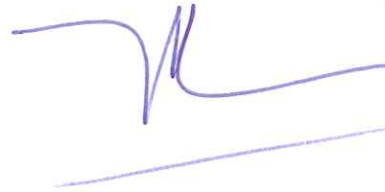
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



**Đặng Thị Hồng Loan
Phó Tổng Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
0425-2018-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2022



**Lý Trung Thành
Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
2822-2020-026-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/03/2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/03/2022	Tại ngày 01/04/2021
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		473.822.231.981	479.276.472.553
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		3.636.228.074	4.210.217.337
1. Tiền	111		2.005.496.601	2.619.672.556
2. Các khoản tương đương tiền	112		1.630.731.473	1.590.544.781
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		131.851.688.297	129.931.688.297
1. Chứng khoán kinh doanh	121		129.931.688.297	129.931.688.297
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		1.920.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		266.029.724.150	290.817.842.598
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131		174.941.203.962	161.210.741.868
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		95.650.630.785	133.303.384.346
3. Phải thu ngắn hạn khác	136		805.920.455	1.379.770.536
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(5.368.031.052)	(5.076.054.152)
IV. Hàng tồn kho	140		68.761.129.228	33.672.868.410
1. Hàng tồn kho	141		68.761.129.228	33.672.868.410
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.543.462.232	20.643.855.911
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		3.543.137.687	3.171.073.666
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		324.545	17.472.782.245
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		2.378.748.978.319	2.396.725.499.457
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		10.000.000	10.000.000
1. Phải thu dài hạn khác	216		10.000.000	10.000.000
II. Tài sản cố định	220		253.608.022.520	218.868.390.232
1. Tài sản cố định hữu hình	221		182.938.370.086	197.996.696.756
Nguyên giá	222		297.983.914.299	295.014.352.816
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(115.045.544.213)	(97.017.656.060)
2. Tài sản cố định vô hình	227		70.669.652.434	20.871.693.476
Nguyên giá	228		92.364.878.448	41.028.341.806
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(21.695.226.014)	(20.156.648.330)
III. Bất động sản đầu tư	230		60.935.301.988	58.049.865.171
1. Nguyên giá	231		74.724.627.464	66.591.587.348
2. Giá trị hao mòn lũy kế	232		(13.789.325.476)	(8.541.722.177)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		7.291.802.965	6.865.378.739
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		7.291.802.965	6.865.378.739
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		1.806.362.354.251	1.699.561.490.391
1. Đầu tư vào công ty con	251		1.283.771.923.955	1.277.471.923.955
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		644.876.519.624	535.891.019.624
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(122.286.089.328)	(113.801.453.188)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		250.541.496.595	413.370.374.924
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		250.541.496.595	413.370.374.924
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		2.852.571.210.300	2.876.001.972.010

(Xem trang tiếp theo)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/03/2022

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/03/2022	Tại ngày 01/04/2021
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		1.572.274.532.633	1.615.420.121.995
I. Nợ ngắn hạn	310		463.478.194.163	397.404.252.685
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311		101.987.892.229	83.677.981.689
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		61.280.744.103	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313		17.024.321.698	16.968.658.708
4. Phải trả người lao động	314		5.124.350.379	4.629.423.092
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		8.615.783.244	5.465.092.514
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		357.663.636	6.255.781.200
7. Phải trả ngắn hạn khác	319		101.201.297.822	89.871.800.789
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		156.317.810.260	178.967.183.901
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		11.568.330.792	11.568.330.792
II. Nợ dài hạn	330		1.108.796.338.470	1.218.015.869.310
1. Phải trả người bán dài hạn	331		53.119.132.000	10.979.405.000
2. Chi phí phải trả dài hạn	333		213.624.387.477	243.079.343.576
3. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	732.000.000
4. Phải trả dài hạn khác	337		165.993.437.300	30.855.650.572
5. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		676.059.381.693	932.369.470.162
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.280.296.677.667	1.260.581.850.015
I. Vốn chủ sở hữu	410		1.280.296.677.667	1.260.581.850.015
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		680.704.850.000	680.704.850.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		680.704.850.000	680.704.850.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		17.362.650.000	17.362.650.000
3. Cổ phiếu quỹ	415		(10.671.000.000)	(10.671.000.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		40.023.328.836	40.023.328.836
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		552.876.848.831	533.162.021.179
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		465.233.816.179	475.895.574.922
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		87.643.032.652	57.266.446.257
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		2.852.571.210.300	2.876.001.972.010



Nguyễn Văn Hùng
TỔNG GIÁM ĐỐC

Long An, ngày 22 tháng 06 năm 2022

Nguyễn Văn Dư

Nguyễn Văn Dư
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH TÀI CHÍNH

Phan Thị Quế Phương

Phan Thị Quế Phương
KẾ TOÁN TRƯỞNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG TÂM

Địa chỉ: Số 7, Khu phố 6, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, Việt Nam

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Từ ngày 01/04/2021 đến ngày 31/03/2022	Từ ngày 01/04/2020 đến ngày 31/03/2021
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		660.438.867.085	470.067.282.026
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		54.945.682.790	9.602.995
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		605.493.184.295	470.057.679.031
4. Giá vốn hàng bán	11		390.632.674.271	365.338.723.284
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		214.860.510.024	104.718.955.747
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		47.497.272.381	53.218.448.697
7. Chi phí tài chính	22		75.753.199.327	25.381.250.163
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		67.268.563.187	63.322.108.181
8. Chi phí bán hàng	25		22.436.012.566	4.708.415.898
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		74.245.019.073	63.577.006.140
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		89.923.551.439	64.270.732.243
11. Thu nhập khác	31		1.979.780.232	5.360.095.683
12. Chi phí khác	32		1.563.489.613	4.537.051.779
13. Lợi nhuận khác	40		416.290.619	823.043.904
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		90.339.842.058	65.093.776.147
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		2.696.809.406	7.827.329.890
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		87.643.032.652	57.266.446.257



Nguyễn Văn Hùng
Tổng Giám đốc

Long An, ngày 22 tháng 06 năm 2022

Nguyễn Văn Dư
Giám đốc Điều hành Tài chính

Phan Thị Quế Phương
Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG TÂM

Địa chỉ: Số 7, Khu phố 6, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Từ ngày 01/04/2021 đến ngày 31/03/2022	Từ ngày 01/04/2020 đến ngày 31/03/2021
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		90.339.842.058	65.093.776.147
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		26.565.606.967	20.792.667.216
Các khoản dự phòng	03		8.776.613.040	(36.641.204.700)
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	1.202.181
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(47.497.272.381)	(3.535.258.613)
Chi phí lãi vay	06		67.268.563.187	63.322.108.181
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		145.453.352.871	109.033.290.412
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		41.626.511.975	(182.384.434.528)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(35.090.440.546)	22.974.854.860
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		192.747.789.370	(4.746.170.014)
Tăng giảm chi phí trả trước	12		162.628.249.308	(406.510.550.311)
Tăng giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	(87.896.642.493)
Tiền lãi vay đã trả	14		(53.495.116.680)	(53.124.679.078)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(14.696.984.607)	(234.165.118)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		439.173.361.691	(602.888.496.270)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(50.728.237.525)	(39.020.225.584)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(1.920.000.000)	-
3. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(115.285.500.000)	(87.500.000.000)
4. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	330.742.795.869
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		47.497.272.381	3.635.874.085
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(120.436.465.144)	207.858.444.370

(Xem trang tiếp theo)

0548578
ÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐỒNG TÂM
 VC - T. LONG AN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (TIẾP THEO)

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/03/2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Từ ngày 01/04/2021 đến ngày 31/03/2022	Từ ngày 01/04/2020 đến ngày 31/03/2021
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33		221.166.769.289	823.116.857.226
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(532.380.661.399)	(443.479.982.642)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(8.096.993.700)	(29.846.431.545)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(319.310.885.810)	349.790.443.039
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM (50 = 20 + 30 + 40)	50		(573.989.263)	(45.239.608.861)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		4.210.217.337	49.449.826.198
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM (70 = 50 + 60 + 61)	70		3.636.228.074	4.210.217.337



Nguyễn Văn Hùng
Tổng Giám đốc

Long An, ngày 22 tháng 06 năm 2022

Handwritten signature in blue ink.

Nguyễn Văn Dư
Giám đốc Điều hành Tài chính

Handwritten signature in blue ink.

Phan Thị Quế Phương
Kế toán trưởng

